TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày 26-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Dũng;

Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Văn T1, sinh năm 1992 tại Hậu Giang; thường trú: ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: tổ 1B, khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Th và bà Nguyễn Thị T2; có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án hình sự số 40/2019/HS-ST, ngày 17/4/2019 Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2021, chấp hành xong án phí ngày 19/3/2020.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2023 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phan Xuân M, sinh năm 1984; thường trú: tổ 5, khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; tạm trú: nhà trọ T3, tổ 1B, khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Quốc H1; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T1 là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 06/9/2023, T1 đón xe đến khu vực chợ Y thuộc thành phố Y, Thành phố Hồ Chí Minh mua 1.200.000 đồng ma túy của

một người tên Q (không rõ lai lịch, đã từng bán ma túy cho T1). Người này đưa cho T1 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. T1 mang số ma túy vừa mua được cất giấu trong người. Khoảng 08 giờ ngày 11/9/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T1 lấy ra một phần sử dụng, số còn lại T1 cất giấu trong túi quần.

Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi T1 đang điều khiển xe mô tô biển số 61E1-110.43 đến đoạn đường H-05 thuộc khu phố 1, phường H, thành phố T thì bị lực lượng tuần tra Công an phường H đang làm nhiệm vụ phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra. T1 vứt bỏ xe mô tô biển số 61E1-110.43 rồi bỏ chạy, trong lúc chạy T1 lấy túi nylon có chứa ma túy ném xuống đường. Khi bị bắt giữ, T1 khai nhận gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng mà T1 vừa ném xuống đường là ma túy T1 cất giấu để sử dụng. Lực lượng tuần tra tiến hành niêm phong gói nylon và đưa T1 về trụ sở Công an phường H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ 01 căn cước công dân tên Phan Văn T1 và 01 xe mô tô biển số 61E1-110.43.

Công an phường lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 534/KL-KTHS(MT) ngày 18/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Văn T1 là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,9736 gam.

Xe mô tô biển số 61E1-110.43 do ông Nguyễn Thanh H2 đứng tên đăng ký chủ sở hữu, ông H2 đã cho vợ là bà Phan Xuân M sử dụng. Ngày 11/9/2023, bà M cho Phan Văn T1 mượn xe này để đi lại, việc T1 điều khiển xe khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy bà M không biết. Ngày 20/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho bà M.

Bản Cáo trạng số 69/CT-VKSTU ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phan Văn T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn T1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,7947 gam ma túy loại methamphetamine còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân.

Bị cáo Phan Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn T1 tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường H lập lúc 11 giờ 00 phút ngày 11/9/2023, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng thu giữ và lời khai của người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 11/9/2023, tại khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Phan Văn T1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,9736 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng cũng như bản thân, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng mà đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội. Hơn nữa, bị cáo đã từng bị xét xử về tội này vào năm 2019, nay lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 0,7947 gam ma túy loại methamphetamine còn lại sau giám định là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy; căn cước công dân của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn T1 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 0,7947 gam ma túy loại methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong bì thư niêm phong ký hiệu 534/PC09.

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn T1 căn cước công dân tên Phan Văn T1.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Phan Văn T1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Trí